

LUẬN A TỶ ĐÀM BÁT KIẾN ĐỘ QUYỂN 28

Kiến độ thứ 7: ĐỊNH

Phẩm 5: BÀN VỀ NHẤT HÀNH

Một hành đi quá sáu, bảy đại- bảy tiểu tu đoạn, Tam- muội vượt qua thiền trí, tướng và khởi hai định, giác ý tỵ và Câu luật đà, thiên nhãn thiên nhĩ thấu suốt, phạm phu lui sụt quả, Thánh nhân có nơi đến, cõi sinh gồm năm thông, khổ ở điểm cuối cùng. Ba Tam- muội là Không- Vô tướng và Vô nguyện.

Nếu thành tựu Tam- muội Không thì đó là thành tựu Tam- muội Vô nguyện chăng? Giả sử thành tựu Tam- muội Vô nguyện thì đó là thành tựu Tam- muội Không chăng?

Nếu thành tựu Tam- muội Không thì đó là thành tựu Tam- muội Vô tướng chăng? Giả sử thành tựu Tam- muội Vô tướng thì đó là thành tựu Tam- muội Không chăng?

Nếu thành tựu Tam- muội Vô nguyện thì đó là thành tựu Tam- muội Vô tướng chăng? Giả sử thành tựu Tam- muội Vô tướng thì đó là thành tựu Tam- muội Vô nguyện chăng?

Nếu thành tựu Tam- muội Không quá khứ thì đó là thành tựu Tam- muội Không vị lai chăng? Giả sử thành tựu Tam- muội Không vị lai thì đó là thành tựu Tam- muội Không quá khứ chăng?

Nếu thành tựu Tam- muội Không quá khứ thì đó là thành tựu Tam- muội Không hiện tại chăng? Giả sử thành tựu Tam- muội Không hiện tại thì đó là thành tựu Tam- muội Không quá khứ chăng?

Nếu thành tựu Tam- muội Không vị lai thì đó là thành tựu Tam- muội Không hiện tại chăng? Giả sử thành tựu Tam- muội Không hiện tại thì đó là thành tựu Tam- muội Không vị lai chăng?

Nếu thành tựu Tam- muội Không quá khứ thì đó là thành tựu Tam- muội Không hiện tại- vị lai chẳng? Giả sử thành tựu Tam- muội Không hiện tại- vị lai thì đó là thành tựu Tam- muội Không quá khứ chẳng?

Nếu thành tựu Tam- muội Không vị lai thì đó là thành tựu Tam- muội Không quá khứ- hiện tại chẳng? Giả sử thành tựu Tam- muội Không quá khứ- hiện tại thì đó là thành tựu Tam- muội Không vị lai chẳng?

Nếu thành tựu Tam- muội Không hiện tại thì đó là thành tựu Tam- muội Không quá khứ- vị lai chẳng? Giả sử thành tựu Tam- muội Không quá khứ- vị lai thì đó là thành tựu Tam- muội Không hiện tại chẳng? Vô nguyện, vô tướng cũng như thế.

Nếu thành tựu Tam- muội Không quá khứ thì đó là thành tựu Tam- muội Vô nguyện quá khứ chẳng? Giả sử thành tựu Tam- muội Vô nguyện quá khứ thì đó là thành tựu Tam- muội Không quá khứ chẳng?

Nếu thành tựu Tam- muội Không quá khứ thì đó là thành tựu Tam- muội Vô nguyện hiện tại chẳng? Giả sử thành tựu Tam- muội Vô nguyện hiện tại thì đó là thành tựu Tam- muội Không quá khứ chẳng?

Nếu thành tựu Tam- muội Không quá khứ thì đó là thành tựu Tam- muội Vô nguyện vị lai chẳng? Giả sử thành tựu Tam- muội Vô nguyện vị lai thì đó là thành tựu Tam- muội Không quá khứ chẳng?

Nếu thành tựu Tam- muội Không quá khứ thì đó là thành tựu Tam- muội Vô nguyện quá khứ- hiện tại chẳng? Giả sử thành tựu Tam- muội Vô nguyện quá khứ- hiện tại thì đó là thành tựu Tam- muội Không quá khứ chẳng?

Nếu thành tựu Tam- muội Không quá khứ thì đó là thành tựu Tam- muội Vô nguyện hiện tại- vị lai chẳng? Giả sử thành tựu Tam- muội Vô nguyện hiện tại- vị lai thì đó là thành tựu Tam- muội Không quá khứ chẳng?

Nếu thành tựu Tam- muội Không quá khứ thì đó là thành tựu Tam- muội Vô nguyện vị lai, quá khứ chẳng? Giả sử thành tựu Tam- muội Vô nguyện vị lai- quá khứ thì đó là thành tựu Tam- muội Không quá khứ chẳng?

Nếu thành tựu Tam- muội Không quá khứ thì đó là thành tựu Tam- muội Vô nguyện quá khứ- hiện tại- vị lai, chẳng? Giả sử thành tựu Tam- muội Vô nguyện quá khứ- hiện tại- vị lai thì đó là thành tựu Tam- muội Không quá khứ chẳng? Vô tướng cũng như thế. Tam- muội không quá khứ, Tam- muội Vô nguyện quá khứ, tam- muội Vô tướng quá khứ có một; vị lai có hai, hiện tại có ba, quá khứ- hiện tại có bốn, vị lai- hiện tại

có năm, quá khứ- vị lai có sáu, quá khứ- vị lai- hiện tại là Vô tướng.

Nếu tu Tam- muội Không thì đó là tu Tam- muội Vô nguyện chẳng? Giả sử tu Tam- muội Vô nguyện thì đó là tu Tam- muội Không chẳng? Nếu tu Tam- muội Không thì đó là tu Tam- muội Vô tướng chẳng? Giả sử tu Tam- muội Vô tướng thì đó là tu Tam- muội Không chẳng? Nếu tu Tam- muội Vô nguyện thì đó là tu Tam- muội Vô tướng chẳng? Giả sử tu Tam- muội Vô tướng thì đó là tu Tam- muội Vô nguyện chẳng?

Có thể có kiết do Tam- muội Không trừ diệt mà không phải Tam- muội Vô nguyện mà Tam- muội Vô tướng chẳng? Vô nguyện trừ diệt mà không phải Tam- muội Không và Tam- muội Vô tướng chẳng? Vô tướng trừ diệt mà không phải Tam- muội Không và Tam- muội Vô nguyện chẳng? Tam- muội Không và Tam- muội Vô nguyện trừ diệt mà không phải Tam- muội Vô tướng chẳng? Tam- muội Không và Tam- muội Vô tướng trừ diệt mà không phải Tam- muội Vô nguyện chẳng? Vô nguyện, vô tướng diệt, không phải Tam- muội Không chẳng? Không, vô nguyện, vô tướng diệt chẳng? Có thể có kiết không phải Tam- muội Không, không phải Tam- muội Vô nguyện, không phải Tam- muội Vô tướng trừ diệt mà Kiết tự trừ diệt chẳng?

Thế nào là ý đã nghĩ đến vượt qua thứ tự mà thủ chứng? Hành ý hệ thuộc cõi nào đã nghĩ đến vượt qua thứ tự mà thủ chứng?

Tận trí nên nói laúy dừng lại nơi thân mà quán thân chẳng? Nên nói là ý dừng lại nơi thông- tâm pháp mà quán pháp chẳng? Vô sinh trí cũng như thế,

Các niềm vui của sơ thiền vô lậu và các khinh an giác ý các pháp này có gì sai biệt? Các vui của nhị thiền vô lậu và các khinh an giác ý này có gì sai biệt?

Nếu từ Tam- muội khởi thì đó là nhân duyên khởi chẳng? Giả sử nhân duyên khởi thì đó là Tam- muội khởi chẳng?

Lại như Đức Thế Tôn nói: “Cho đến tướng định đều là được giáo.” Nếu đệ tử của Thế Tôn sinh Hữu tướng- vô tướng xứ thì họ sẽ nương dựa vào những gì để đạt đến quả A-la-hán?

Lại Tôn giả Ma Ha Mục-kiền-liên nói: “Các Hiền giả! Tôi tự nhớ lại đã nhập định bất dụng bên bờ ao Đề hồ ở núi Kỳ-xà-quật, có rất nhiều voi và rồng đưa mũi lên gầm vang mà nghe tiếng.

Là Tôn giả Ma Ha Mục-kiền-liên đang nhập định mà nghe, hay lúc xuất định mới nghe tiếng gầm rồng?

Các pháp bất định thì tất cả pháp đó thật sự vô minh nên nói là vô minh chẳng? Giả sử thật sự vô minh và ngũ vô minh thì tất cả pháp

đó là bất định chăng? Các pháp định thì tất cả pháp đó là thật sự minh hay là ngữ minh? Giả sử thật sự minh và ngữ minh thì tất cả pháp đó là định chăng?

Các pháp bất định thì tất cả pháp đó không thành tựu giác ý chăng? Giả sử tất cả không thành tựu giác ý thì tất cả pháp đó là bất định chăng? Các pháp định thì tất cả pháp đó thành tựu giác ý chăng? Giả sử thành tựu giác ý thì tất cả pháp đó là định chăng?

Nếu đã thành tựu giác ý thì đó là thành tựu pháp vô lậu chăng? Giả sử thành tựu pháp vô lậu thì đó là thành tựu giác ý chăng? Nếu không thành tựu giác ý thì đó là không thành tựu pháp vô lậu chăng? Giả sử không thành tựu pháp vô lậu thì đó là không thành tựu giác ý chăng? Nếu đạt được giác ý thì đó là được pháp vô lậu chăng? Giả sử đạt được pháp vô lậu thì đó là đạt được giác ý chăng? Nếu rời bỏ giác ý thì đó là rời bỏ pháp vô lậu chăng? Giả sử rời bỏ pháp vô lậu thì đó là rời bỏ giác ý chăng? Nếu lui sụt giác ý thì đó là lui sụt pháp vô lậu chăng? Giả sử lui sụt pháp vô lậu thì đó là lui sụt giác ý chăng?

Nếu không hết thì pháp kia sẽ không còn sót gì chăng? Giả sử không còn sót gì thì pháp kia sẽ không hết chăng? Nếu hết thì đó là còn sót lại chăng? Giả sử còn sót lại thì đó là hết chăng?

Đối với pháp sinh ra này, mắt vốn không thấy sắc mà mắt ấy được biện giải là về thiên nhãn. Dựa vào những gì để biện giải là thiên nhãn? Tai và tiếng cũng như thế.

Vì lẽ gì mà người phạm phu lui sụt kiến đế do tư duy đoạn kết vẫn được? Còn đệ tử của Thế Tôn do tư duy mà đoạn. Vì lý do gì mà lui sụt quả A-la-hán chứ không phải quả Tu-đà-hoàn? Vì lẽ gì mà lui sụt quả A-na-hàm và Tư-đà-hàm chứ không phải là quả Tu-đà-hoàn?

Lui sụt quả A-la-hán, đạt được các căn- lực- giác- đạo chủng vô lậu nên nói là vốn đạt được mà được hay vốn không đạt được mà được? Lui sụt quả Tư-đà-hàm, A-na-hàm, đạt được các căn- lực- giác- đạo chủng vô lậu, nên nói là vốn đạt được mà được hay vốn không đạt được mà được?

Ẩn mất ở cõi Vô sắc, sinh nơi cõi Dục, duy trì được các ấm- nhập- bốn đại, căn thiện- căn bất thiện- căn vô ký, Kiết- phược- sử- cấu- triền, nên nói là vốn đạt được mà được hay vốn không đạt được mà được? Ẩn mất ở cõi Vô sắc sinh nơi cõi Sắc, duy trì được các ấm- nhập- bốn đại, căn thiện- căn bất thiện- căn vô ký, Kiết- phược- sử- cấu- triền, nên nói là vốn đạt được mà được, hay vốn không đạt được mà được? Ẩn mất ở cõi Sắc, sinh nơi cõi Dục, duy trì được các ấm- nhập- bốn đại, căn thiện-

căn bất thiện- căn vô ký, Kiết- phược- sử- cấu- triền, nên nói là vốn đạt được mà được hay vốn không đạt được mà được?

Nếu dựa vào sơ thiên thì trí thần túc chứng thông suốt tu đạo, lúc ấy ngang bậc nào và có thể đến được bao nhiêu chỗ? Nếu được vào sơ thiên, thì trí nghe tiếng thấu suốt chứng thần thông tu đạo, lúc ấy có thể ngang bậc nào và hệ thuộc vào đâu? Nếu dựa vào sơ thiên, trí biết tâm người khác chứng thần thông tu đạo, lúc ấy có thể ngang bậc nào và hệ thuộc vào đâu mà biết tâm- tâm pháp? Nếu dựa vào sơ thiên, trí tự biết túc mạng chứng thần thông tu đạo, lúc ấy có thể ngang bậc nào và hệ thuộc vào đâu mà mắt thấy sắc? Thiên thứ hai- thứ ba- thứ tư cũng như vậy.

Nếu ý tư duy về khổ khổ đạt đến quả A- la- hán, thì lúc ấy ngang bậc nào và hành hệ thuộc vào đâu mà ý tư duy về khổ khổ đạt đến quả A- la- hán? Tập cũng như vậy. Nếu ý tư duy về tận tận đạt đến quả A- la- hán, thì lúc ấy hành hệ thuộc vào đâu mà ý tư duy về tận tận đạt đến quả A- la- hán? Đạo cũng như vậy.

Về nghĩa của chương này, xin diễn nói đầy đủ.

Ba Tam-muội là Không, Vô nguyện, Vô tướng.

Hỏi: Nếu thành tựu Tam- muội Không thì đó là thành tựu Tam-muội Vô nguyện chăng?

Đáp: Đúng như vậy.

Hỏi: Giả sử thành tựu Tam- muội Vô nguyện thì đó là thành tựu Tam- muội Không chăng?

Đáp: Đúng như vậy.

Hỏi: Nếu thành tựu Tam- muội Không thì đó là thành tựu Tam-muội Vô tướng chăng?

Đáp: Hoặc đạt được.

Hỏi: Giả sử thành tựu Tam- muội Vô tướng thì đó là thành tựu Tam- muội Không chăng?

Đáp: Đúng như vậy.

Hỏi: Nếu thành tựu Tam- muội Vô nguyện thì đó là thành tựu Tam- muội Vô tướng chăng?

Đáp: Hoặc đạt được.

Hỏi: Giả sử thành tựu Tam- muội Vô tướng thì đó là thành tựu Tam- muội Vô nguyện chăng?

Đáp: Đúng như vậy.

Hỏi: Nếu thành tựu Tam- muội Không quá khứ thì đó là thành tựu Tam- muội Không vị lai chăng?

Đáp: Đúng như vậy.

Hỏi: Giả sử thành tựu Tam- muội Không vị lai thì đó là thành tựu Tam- muội Không quá khứ chăng?

Đáp: Nếu hết mà không mất thì thành tựu. Nếu không hết hoặc hết liền mất thì không thành tựu.

Hỏi: Nếu thành tựu Tam- muội Không quá khứ thì đó là thành tựu Tam- muội Không hiện tại chăng?

Đáp: Nếu hiện ở trước mắt.

Hỏi: Giả sử thành tựu Tam- muội Không hiện tại thì đó là thành tựu Tam- muội Không quá khứ chăng?

Đáp: Nếu hết mà không mất thì thành tựu. Nếu không hết hoặc hết liền mất thì không thành tựu.

Hỏi: Nếu thành tựu Tam- muội Không vị lai thì đó là thành tựu Tam- muội Không hiện tại chăng?

Đáp: Nếu hiện ở trước mắt.

Hỏi: Giả sử thành tựu Tam- muội Không hiện tại thì đó là thành tựu Tam- muội Không vị lai chăng?

Đáp: Đúng như vậy.

Hỏi: Nếu thành tựu Tam- muội Không quá khứ thì đó là thành tựu Tam- muội Không hiện tại- vị lai chăng?

Đáp: Vị lai sẽ thành tựu, hiện tại nếu hiện ở trước mắt.

Hỏi: Giả sử thành tựu Tam- muội Không hiện tại- vị lai thì đó là thành tựu Tam- muội Không quá khứ chăng?

Đáp: Nếu hết mà không mất thì thành tựu. Nếu không hết hoặc hết liền mất thì không thành tựu.

Hỏi: Nếu thành tựu Tam- muội Không vị lai thì đó là thành tựu Tam- muội Không quá khứ- hiện tại chăng?

Đáp: Thành tựu vị lai mà không phải quá khứ- hiện tại; thành tựu vị lai và quá khứ mà không phải hiện tại; thành tựu vị lai và hiện tại mà không phải quá khứ; thành tựu vị lai, và quá khứ- hiện tại.

Thế nào là thành tựu vị lai mà không phải quá khứ- hiện tại? Nếu đạt được Tam- muội Không thì sẽ không hết, giả sử hết liền mất mà không hiện ở trước mắt, đó gọi là thành tựu vị lai mà không phải quá khứ- hiện tại.

Thế nào là thành tựu vị lai và quá khứ mà không phải hiện tại? Nếu đạt được Tam- muội Không hết mà không mất và Tam- muội Không kia không hiện ở trước mắt, đó gọi là thành tựu vị lai và quá khứ mà không phải hiện tại.

Thế nào là thành tựu vị lai và hiện tại mà không phải quá khứ? Nếu Tam- muội Không hiện ở trước mắt, hết hoặc là hết liền mất, đó gọi là thành tựu vị lai và hiện tại mà không phải quá khứ.

Thế nào là thành tựu vị lai, và quá khứ- hiện tại? Nếu Tam- muội Không hết mà không mất và Tam- muội Không kia hiện ở trước mắt, đó gọi là thành tựu vị lai và quá khứ- hiện tại.

Hỏi: Giả sử thành tựu Tam- muội Không quá khứ- hiện tại thì đó là thành tựu Tam- muội Không vị lai chăng?

Đáp: Đúng như vậy.

Hỏi: Nếu thành tựu Tam- muội Không hiện tại thì đó là thành tựu Tam- muội Không quá khứ- vị lai chăng?

Đáp: Vị lai thì thành tựu, quá khứ nếu hết mà không mất thì thành tựu, nếu không hết hoặc hết liền mất thì không thành tựu.

Hỏi: Giả sử thành tựu Tam- muội Không quá khứ- vị lai thì đó là thành tựu Tam- muội Không hiện tại chăng?

Đáp: Nếu hiện ở trước mắt.

Vô nguyện, vô tướng cũng như thế.

Hỏi: Nếu thành tựu Tam- muội Không quá khứ thì đó là thành tựu Tam- muội Vô nguyện quá khứ chăng?

Đáp: Nếu hết mà không mất thì sẽ thành tựu. Nếu không hết hoặc là hết liền mất thì không thành tựu.

Hỏi: Giả sử thành tựu Tam- muội Vô nguyện quá khứ thì đó là thành tựu Tam- muội Không quá khứ chăng?

Đáp: Nếu hết mà không mất thì sẽ thành tựu. Nếu không hết hoặc là hết liền mất thì không thành tựu.

Hỏi: Nếu thành tựu Tam- muội Không quá khứ thì đó là thành tựu Tam- muội Vô nguyện vị lai chăng?

Đáp: Đúng như vậy.

Hỏi: Giả sử thành tựu Tam- muội Vô nguyện thì đó là thành tựu Tam- muội Không quá khứ chăng?

Đáp: Nếu hết mà không mất thì thành tựu. Nếu không hết hoặc là hết liền mất thì không thành tựu.

Hỏi: Nếu thành tựu Tam- muội Không quá khứ thì đó là thành tựu Tam- muội Vô nguyện hiện tại chăng?

Đáp: Nếu hiện ở trước mắt.

Hỏi: Giả sử thành tựu Tam- muội Vô nguyện hiện tại thì đó là thành tựu Tam- muội Không quá khứ chăng?

Đáp: Nếu hết mà không mất thì sẽ thành tựu. Nếu không hết hoặc

là hết liền mất thì không thành tựu.

Hỏi: Nếu thành tựu Tam- muội Không quá khứ thì đó là thành tựu Tam- muội Vô nguyện quá khứ- hiện tại chăng?

Đáp: Hoặc thành tựu Tam- muội Không quá khứ mà không phải Tam- muội Vô nguyện hiện tại, quá khứ; hoặc thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô nguyện quá khứ mà không phải Tam- muội Vô nguyện hiện tại; hoặc thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô nguyện hiện tại mà không phải Tam- muội Vô nguyện quá khứ; hoặc thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô nguyện hiện tại, quá khứ.

Thế nào là thành tựu Tam- muội Không quá khứ mà không phải Tam- muội Vô nguyện hiện tại, quá khứ? Nếu Tam- muội Không đã hết mà không mất và Tam- muội Vô nguyện kia không hết hoặc là hết liền mất, cũng không hiện ở trước mắt, đó gọi là thành tựu Tam- muội Không quá khứ mà không phải Tam- muội Vô nguyện hiện tại- quá khứ.

Thế nào là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô nguyện quá khứ mà không phải Tam- muội Vô nguyện hiện tại? Nếu Tam- muội Không và Tam- muội Vô nguyện đã hết mà không mất, và Tam- muội Vô nguyện kia không hiện ở trước mắt, đó gọi là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô nguyện quá khứ mà không phải Tam- muội Vô nguyện hiện tại.

Thế nào là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô nguyện hiện tại mà không phải Tam- muội Vô nguyện quá khứ? Nếu Tam- muội Không đã hết mà không mất, và Tam- muội Vô nguyện kia hiện ở trước mắt, không tận, giả sử tận ấy là mất, đó gọi là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô nguyện hiện tại mà không phải Tam- muội Vô nguyện quá khứ.

Thế nào là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô nguyện quá khứ- hiện tại? Nếu Tam- muội Không và Tam- muội Vô nguyện đã hết mà không mất, và Tam- muội Vô nguyện kia hiện ở trước mắt, đó gọi là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô nguyện quá khứ- hiện tại.

Hỏi: Giả sử thành tựu Tam- muội Vô nguyện quá khứ- hiện tại thì đó là thành tựu Tam- muội Không quá khứ chăng?

Đáp: Nếu hết mà không mất thì sẽ thành tựu. Nếu không hết hoặc là hết liền mất thì không thành tựu.

Hỏi: Nếu thành tựu Tam- muội Không quá khứ thì đó là thành tựu

Tam- muội Vô nguyện hiện tại- vị lai chẳng?

Đáp: Vị lai sẽ thành tựu, hiện tại nếu hiện ở trước mắt.

Hỏi: Giả sử thành tựu Tam- muội Vô nguyện hiện tại- vị lai thì đó là thành tựu Tam- muội Không quá khứ chẳng?

Đáp: Nếu hết mà không mất thì sẽ thành tựu. Nếu không hết hoặc là hết liền mất thì không thành tựu.

Hỏi: Nếu thành tựu Tam- muội Không quá khứ thì đó là thành tựu Tam- muội Vô nguyện vị lai, quá khứ chẳng?

Đáp: Vị lai sẽ thành tựu quá khứ, nếu tận không mất thì sẽ thành tựu, nếu không hết hoặc hết liền mất thì không thành tựu.

Hỏi: Giả sử thành tựu Tam- muội Vô nguyện vị lai, quá khứ thì đó là thành tựu Tam- muội Không quá khứ chẳng?

Đáp: Nếu hết mà không mất thì sẽ thành tựu. Nếu không hết hoặc hết liền mất thì không thành tựu.

Hỏi: Nếu thành tựu Tam- muội Không quá khứ thì đó là thành tựu Tam- muội Vô nguyện quá khứ- hiện tại- vị lai chẳng?

Đáp: Hoặc thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô nguyện vị lai mà không phải Tam- muội Vô nguyện quá khứ- hiện tại; hoặc thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô nguyện quá khứ- vị lai mà không phải Tam- muội Vô nguyện hiện tại; hoặc thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô nguyện vị lai- hiện tại mà không phải Tam- muội Vô nguyện quá khứ; hoặc thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô nguyện quá khứ- vị lai- hiện tại.

Thế nào là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô nguyện vị lai mà không phải Tam- muội Vô nguyện quá khứ- hiện tại? Nếu Tam- muội Không đã hết mà không mất, và Tam- muội Vô nguyện không hết hoặc là hết liền mất cũng không hiện ở trước mắt, đó gọi là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô nguyện vị lai mà không phải Tam- muội Vô nguyện quá khứ- hiện tại.

Thế nào là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô nguyện quá khứ- vị lai mà không phải Tam- muội Vô nguyện hiện tại? Nếu Tam- muội Không và Tam- muội Vô nguyện đã hết mà không mất, và Tam- muội Vô nguyện ấy không hiện ở trước mắt, đó gọi là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô nguyện quá khứ- vị lai mà không phải Tam- muội Vô nguyện hiện tại.

Thế nào là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô nguyện vị lai- hiện tại mà không phải Tam- muội Vô nguyện quá

khứ? Nếu Tam- muội Không đã hết mà không mất, và Tam- muội Vô nguyện hiện ở trước mắt, không hết hoặc là hết liền mất, đó gọi là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô nguyện vị lai- hiện tại mà không phải Tam- muội Vô nguyện quá khứ.

Thế nào là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô nguyện quá khứ- vị lai- hiện tại? Nếu Tam- muội Không và Tam- muội Vô nguyện đã hết mà không mất, và Tam- muội Vô nguyện ấy hiện ở trước mắt, đó gọi là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô nguyện quá khứ- vị lai, hiện tại.

Hỏi: Giả sử thành tựu Tam- muội Vô nguyện quá khứ- hiện tại- vị lai thì đó là thành tựu Tam- muội Không quá khứ chăng?

Đáp: Nếu hết mà không mất thì sẽ thành tựu. Nếu không hết hoặc là hết liền mất thì không thành tựu.

Hỏi: Nếu thành tựu Tam- muội Không quá khứ thì đó là thành tựu Tam- muội Vô tướng quá khứ chăng?

Đáp: Nếu hết mà không mất thì thành tựu. Nếu không hết hoặc là hết liền mất thì không thành tựu.

Hỏi: Giả sử thành tựu Tam- muội Vô tướng quá khứ thì đó là thành tựu Tam- muội Không quá khứ chăng?

Đáp: Nếu hết mà không mất thì sẽ thành tựu. Nếu không hết hoặc là hết liền mất thì không thành tựu.

Hỏi: Nếu thành tựu Tam- muội Không quá khứ thì đó là thành tựu Tam- muội Vô tướng vị lai chăng?

Đáp: Nếu như đạt được.

Hỏi: Giả sử thành tựu Tam- muội Vô tướng vị lai thì đó là thành tựu Tam- muội Không quá khứ chăng?

Đáp: Nếu hết mà không mất thì sẽ thành tựu. Nếu không hết hoặc là hết liền mất thì không thành tựu.

Hỏi: Nếu thành tựu Tam- muội Không quá khứ thì đó là thành tựu Tam- muội Vô tướng hiện tại chăng?

Đáp: Nếu hiện ở trước mắt.

Hỏi: Giả sử thành tựu Tam- muội Vô tướng hiện tại thì đó là thành tựu Tam- muội Không quá khứ chăng?

Đáp: Nếu hết mà không mất thì thành tựu. Nếu không hết hoặc là hết liền mất thì không thành tựu.

Hỏi: Nếu thành tựu Tam- muội Không quá khứ thì đó là thành tựu Tam- muội Vô tướng quá khứ- hiện tại chăng?

Đáp: Hoặc thành tựu Tam- muội Không quá khứ mà không phải

Tam- muội Vô tướng quá khứ- hiện tại; hoặc thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô tướng quá khứ mà không phải Tam- muội Vô tướng hiện tại; hoặc thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô tướng hiện tại mà không phải Tam- muội Vô tướng quá khứ; hoặc thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô tướng quá khứ- hiện tại.

Thế nào là thành tựu Tam- muội Không quá khứ mà không phải Tam- muội Vô tướng quá khứ- hiện tại? Nếu Tam- muội Không hết mà không mất, và Tam- muội Vô tướng kia không hết hoặc là hết liền mất, cũng không hiện ở trước mắt, đó gọi là thành tựu Tam- muội Không quá khứ mà không phải Tam- muội Vô tướng quá khứ- hiện tại.

Thế nào là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô tướng quá khứ mà không phải Tam- muội Vô tướng hiện tại? Nếu Tam- muội Không và Tam- muội Vô tướng đã hết mà không mất, và Tam- muội Vô tướng kia không hiện ở trước mắt, đó gọi là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô tướng quá khứ mà không phải Tam- muội Vô tướng hiện tại.

Thế nào là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô tướng hiện tại mà không phải Tam- muội Vô tướng quá khứ? Nếu Tam- muội Không đã hết mà không mất, và Tam- muội Vô tướng kia hiện ở trước mắt, không tận, giả sử tận ấy là mất, thì đó gọi là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô tướng hiện tại mà không phải Tam- muội Vô tướng quá khứ.

Thế nào là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô tướng quá khứ- hiện tại? Nếu Tam- muội Không và Tam- muội Vô tướng đã hết mà không mất, và Tam- muội Vô tướng kia hiện ở trước mắt, đó gọi là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô tướng quá khứ- hiện tại.

Hỏi: Giả sử thành tựu Tam- muội Vô tướng quá khứ- hiện tại thì đó là thành tựu Tam- muội Không quá khứ chăng?

Đáp: Nếu hết mà không mất thì sẽ thành tựu. Nếu không hết hoặc là hết liền mất thì không thành tựu.

Hỏi: Nếu thành tựu Tam- muội Không quá khứ thì đó là thành tựu Tam- muội Vô tướng hiện tại- vị lai chăng?

Đáp: Hoặc thành tựu Tam- muội Không quá khứ mà không phải Tam- muội Vô tướng vị lai, hiện tại; hoặc thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô tướng vị lai mà không phải Tam- muội Vô tướng hiện tại; hoặc thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam-

muội Vô tướng hiện tại- vị lai.

Thế nào là thành tựu Tam- muội Không quá khứ mà không phải Tam- muội Vô tướng vị lai, hiện tại? Nếu Tam- muội Không hết mà không mất, và hành giả kia không đạt được Tam- muội Vô tướng, đó gọi là thành tựu Tam- muội Không quá khứ mà không phải Tam- muội Vô tướng vị lai, hiện tại.

Thế nào là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô tướng vị lai mà không phải Tam- muội Vô tướng hiện tại? Nếu Tam- muội Không hết mà không mất, và hành giả kia đạt được Tam- muội Vô tướng, không hiện ở trước mắt, đó gọi là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô tướng vị lai mà không phải Tam- muội Vô tướng hiện tại.

Thế nào là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô tướng hiện tại- vị lai? Nếu Tam- muội Không hết mà không mất, và hành giả kia đạt được Tam- muội Vô tướng hiện ở trước mắt, đó gọi là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô tướng hiện tại- vị lai.

Hỏi: Giả sử thành tựu Tam- muội Vô tướng hiện tại- vị lai thì đó là thành tựu Tam- muội Không quá khứ chăng?

Đáp: Nếu hết mà không mất thì sẽ thành tựu. Nếu không hết hoặc là hết liền mất thì không thành tựu.

Đáp: Nếu hết mà không mất thì sẽ thành tựu. Nếu không hết hoặc hết liền mất thì không thành tựu.

Hỏi: Nếu thành tựu Tam- muội Không quá khứ thì đó là thành tựu Tam- muội Vô tướng quá khứ- hiện tại- vị lai chăng?

Đáp: Hoặc thành tựu Tam- muội Không quá khứ mà không phải Tam- muội Vô tướng quá khứ- hiện tại- vị lai; hoặc thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô tướng vị lai mà không phải Tam- muội Vô tướng quá khứ- hiện tại; hoặc thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô tướng quá khứ- vị lai mà không phải Tam- muội Vô tướng hiện tại; hoặc thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô tướng vị lai- hiện tại mà không phải Tam- muội Vô tướng quá khứ; hoặc thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô tướng quá khứ- vị lai, hiện tại.

Thế nào là thành tựu Tam- muội Không quá khứ mà không phải Tam- muội Vô tướng quá khứ- hiện tại- vị lai? Nếu Tam- muội Không đã hết mà không mất, và người kia đã không đạt được Tam- muội Vô tướng thì đó gọi là thành tựu Tam- muội Không quá khứ mà không phải

Tam- muội Vô tướng quá khứ- hiện tại- vị lai.

Thế nào là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô tướng vị lai mà không phải Tam- muội Vô tướng quá khứ- hiện tại? Nếu Tam- muội Không đã hết mà không mất, và Tam- muội Vô tướng không hết hoặc là hết liền mất, cũng không hiện ở trước mắt, đó gọi là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô tướng vị lai mà không phải Tam- muội Vô tướng quá khứ- hiện tại.

Thế nào là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô tướng quá khứ- vị lai mà không phải Tam- muội Vô tướng hiện tại? Nếu Tam- muội Không và Tam- muội Vô tướng đã hết mà không mất, và Tam- muội Vô tướng không hiện ở trước mắt, đó gọi là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô tướng quá khứ- vị lai mà không phải Tam- muội Vô tướng hiện tại.

Hỏi: Giả sử thành tựu Tam- muội Vô tướng quá khứ- hiện tại- vị lai thì đó là thành tựu Tam- muội Không quá khứ chăng?

Đáp: Nếu hết mà không mất thì sẽ thành tựu. Nếu không hết hoặc là hết liền mất thì không thành tựu.

Hỏi: Nếu thành tựu Tam- muội Không quá khứ, thì đó là thành tựu Tam- muội Không Vô tướng quá khứ- vị lai- hiện tại chăng?

Đáp: Hoặc thành tựu Tam- muội Không quá khứ mà không phải Tam- muội Vô tướng quá khứ- vị lai- hiện tại; hoặc thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô tướng vị lai mà không phải Tam- muội Vô tướng quá khứ- hiện tại; hoặc thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô tướng quá khứ- vị lai mà không phải Tam- muội Vô tướng hiện tại; hoặc thành tựu Tam- muội Không quá khứ- vị lai mà không phải Tam- muội Vô tướng hiện tại; hoặc thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô tướng vị lai- hiện tại mà không phải Tam- muội Vô tướng quá khứ; hoặc thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô tướng quá khứ- vị lai- hiện tại.

Thế nào là thành tựu Tam- muội Không quá khứ mà không phải là Tam- muội Vô tướng quá khứ- vị lai- hiện tại? Nếu Tam- muội Không hết mà không mất, vả lại lúc ấy không đạt được Tam- muội Vô tướng, đó gọi là thành tựu Tam- muội Không quá khứ mà không phải Tam- muội Vô tướng quá khứ- vị lai - hiện tại.

Thế nào là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô tướng vị lai mà không phải Tam- muội Vô tướng quá khứ- hiện tại? Nếu Tam- muội Không hết mà không mất, vả lại lúc ấy đạt được Tam- muội Vô tướng, không hết hoặc là hết liền mất cũng không hiện ở trước

mất, đó gọi là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô tướng vị lai mà không phải là Tam- muội Vô tướng quá khứ- hiện tại.

Thế nào là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô tướng quá khứ- vị lai mà không phải Tam- muội Vô tướng hiện tại? Nếu Tam- muội Không và Tam- muội Vô tướng hết mà không mất, và lại lúc ấy Tam- muội Vô tướng không hiện ở trước mắt, đó gọi là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô tướng quá khứ- vị lai mà không phải Tam- muội Vô tướng hiện tại.

Thế nào là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô tướng vị lai- hiện tại mà không phải Tam- muội Vô tướng quá khứ? nếu Tam- muội Không mà hết không mất, và lại lúc ấy Tam- muội Vô tướng hiện ở trước mắt, không hết hoặc là hết liền mất, đó gọi là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô tướng vị lai- hiện tại mà không phải Tam- muội Vô tướng quá khứ.

Thế nào là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô tướng quá khứ- vị lai- hiện tại? Nếu Tam- muội Không và Tam- muội Vô tướng hết àm không mất, và lại lúc ấy Tam- muội Vô tướng hiện ở trước mắt, đó gọi là thành tựu Tam- muội Không quá khứ và Tam- muội Vô tướng quá khứ- vị lai- hiện tại.

Hỏi: Giả sử thành tựu Tam- muội Vô tướng quá khứ- vị lai- hiện tại, thì đó là thành tựu Tam- muội Không quá khứ chẳng?

Đáp: Nếu hết mà không mất thì thành tựu. Nếu không hết hoặc là hết liền mất thì không thành tựu. Như Tam- muội Không, Tam- muội Vô tướng và Vô nguyện cũng vậy.

Tam- muội Không quá khứ, Tam- muội Vô nguyện quá khứ, Tam- muội Vô tướng quá khứ là một; vị lai là hai; hiện tại là ba; quá khứ- hiện tại là bốn; vị lai- hiện tại là năm; quá khứ- vị lai là sáu; quá khứ- vị lai- hiện tại Vô tướng.

Hỏi: Nếu tu Tam- muội Không thì đó là tu Tam- muội Vô nguyện chẳng?

Đáp: Hoặc tu Tam- muội Không mà không phải tu Tam- muội Vô nguyện.

Thế nào là tu Tam- muội Không mà không phải tu Tam- muội Vô nguyện? Vốn được Tam- muội Không hiện ở trước mắt, đó gọi là tu Tam- muội Không mà không phải tu Tam- muội Vô nguyện.

Thế nào là tu Tam- muội Vô nguyện mà không phải tu Tam- muội Không? Vốn đạt được Tam- muội Vô nguyện hiện ở trước mắt, hoặc vốn không đạt được Tam- muội Vô nguyện hiện ở trước mắt, thì lúc này

không thể nào tu Tam- muội Không, đó gọi là tu Tam- muội Vô nguyện mà không phải tu Tam- muội Không.

Thế nào là tu Tam- muội Không và vô nguyện? Vốn không đạt được Tam- muội Không hiện ở trước mắt, lúc này có thể tu Tam- muội Vô nguyện. Nếu vốn không đạt được Tam- muội Vô nguyện hiện ở trước mắt, thì lúc này có thể tu Tam- muội Không. Nếu vốn không đạt được Tam- muội Vô tướng, hoặc vốn không đạt được trí thế tục hiện ở trước mắt, lúc này có thể tu Tam- muội Không và vô nguyện, đó gọi là tu Tam- muội Không và vô nguyện.

Thế nào là không tu Tam- muội Không cũng không tu Tam- muội Vô nguyện? Nếu vốn đạt được hoặc vốn không đạt được Tam- muội Vô tướng hiện ở trước mắt. Nếu vốn đạt được hoặc vốn không đạt được trí thế tục hiện ở trước mắt, thì lúc này không phải là tu Tam- muội Không và vô nguyện. Tất cả người phạm phu với tâm ô nhiễm và tâm vô ký, nhập Tam- muội Vô tướng, Tam- muội diệt tận và vô tướng thiên, không tu Tam- muội Không cũng không phải Tam- muội Vô nguyện, đó gọi là không tu Tam- muội Không cũng không tu Tam- muội Vô nguyện.

Hỏi: Nếu tu Tam- muội Không thì lúc ấy tu Tam- muội Vô tướng chăng?

Đáp: Hoặc tu Tam- muội Không mà không tu Tam- muội Vô tướng.

Thế nào là tu Tam- muội Không mà không tu Tam- muội Vô tướng? Vốn được Tam- muội Không hiện ở trước mắt hoặc vốn không đạt được Tam- muội Không hiện ở trước mắt, lúc này không thể tu Tam- muội Vô tướng hoặc vốn không đạt được Tam- muội Vô nguyện hiện ở trước mắt, thì lúc này có thể tu Tam- muội Không mà không phải là Vô tướng, đó gọi là tu Tam- muội Không mà không tu Tam- muội Vô tướng.

Thế nào là tu Tam- muội Vô tướng mà không tu Tam- muội Không? Vốn được Tam- muội Vô tướng hiện ở trước mắt hoặc vốn không đạt được Tam- muội Vô tướng hiện ở trước mắt, thì lúc này không có thể tu Tam- muội Không, đó gọi là tu Tam- muội Vô tướng mà không phải tu Tam- muội Không.

Thế nào là tu Tam- muội Không và vô tướng? Vốn không đạt được Tam- muội Không hiện ở trước mắt, lúc này có thể tu Tam- muội Vô tướng. Nếu vốn không đạt được Tam- muội Vô tướng hiện ở trước mắt, thì lúc này có thể tu Tam- muội Không. Nếu vốn không đạt được Tam- muội Vô nguyện hoặc vốn không đạt được trí thế tục hiện ở trước mắt, thì lúc này có thể tu Tam- muội Không và Vô tướng, đó gọi là tu

Tam- muội Không và Vô tướng.

Thế nào là không tu Tam- muội Không cũng không tu Tam- muội Vô tướng? Nếu vốn đạt được hoặc vốn không đạt được Tam- muội Vô nguyện hiện ở trước mắt. Vốn được trí thể tục hoặc vốn không đạt được trí thể tục hiện ở trước mắt, thì lúc này không có thể tu Tam- muội Không và Vô tướng. Tất cả người phạm phu với tâm ô nhiễm và tâm vô ký, nhập Tam- muội Vô tướng, Tam- muội diệt tận và vô tướng thiên, không tu Tam- muội Không cũng không Tam- muội Vô tướng, đó gọi là không tu Tam- muội Không cũng không tu Tam- muội Vô tướng.

Hỏi: Nếu tu Tam- muội Vô nguyện thì lúc ấy tu Tam- muội Vô tướng chăng?

Đáp: Hoặc tu Tam- muội Vô nguyện mà không tu Tam- muội Vô tướng.

Thế nào là tu Tam- muội Vô nguyện mà không tu Tam- muội Vô tướng? Vốn đạt được Tam- muội Vô nguyện hiện ở trước mắt hoặc vốn không đạt được Tam- muội Vô nguyện hiện ở trước mắt, thì lúc này không có thể tu Tam- muội Vô tướng. Nếu vốn không đạt được Tam- muội Không hiện ở trước mắt, thì lúc này có thể tu Tam- muội Vô nguyện mà không phải là Tam- muội Vô tướng, đó gọi là tu Tam- muội Vô nguyện mà không tu Tam- muội Vô tướng.

Thế nào là tu Tam- muội Vô tướng mà không tu Tam- muội Vô nguyện? Vốn đạt được Tam- muội Vô tướng hiện ở trước mắt hoặc vốn không đạt được Tam- muội Vô tướng hiện ở trước mắt, thì lúc này không có thể tu Tam- muội Vô nguyện, đó gọi là tu Tam- muội Vô tướng mà không tu Tam- muội Vô nguyện.

Thế nào là tu Tam- muội Vô tướng cùng Tam- muội Vô nguyện? Vốn không đạt được Tam- muội Vô nguyện hiện ở trước mắt, thì lúc này có thể tu Tam- muội Vô tướng. Nếu vốn không đạt được Tam- muội Vô tướng hiện ở trước mắt, thì lúc này có thể tu Tam- muội Vô nguyện. Nếu vốn không đạt được Tam- muội Không hoặc vốn không đạt được trí thể tục hiện ở trước mắt, thì lúc này có thể tu Tam- muội Vô tướng và Vô nguyện, đó gọi là tu Tam- muội Vô tướng cùng Tam- muội Vô nguyện.

Thế nào là không tu Tam- muội Vô nguyện cũng không tu Tam- muội Vô tướng? Vốn đạt được Tam- muội Không hiện ở trước mắt, vốn đạt được trí thể tục hoặc vốn không đạt được trí thể tục hiện ở trước mắt, thì lúc này không thể nào tu Tam- muội Vô tướng và vô nguyện. Tâm ô nhiễm và tâm vô ký của tất cả người phạm phu nhập Tam- muội Vô

tướng, Tam-muội diệt tận và vô tướng thiên, không tu Tam- muội Vô nguyện cũng không phải vô tướng, đó gọi là không tu Tam- muội Vô nguyện cũng không tu Tam- muội Vô tướng.

Hỏi: Có thể có kiết do Tam- muội Không trừ diệt mà không phải Tam- muội Vô nguyện và Tam- muội Vô tướng chăng?

Đáp: Không diệt.

Hỏi: Vô nguyện trừ diệt mà không phải Tam- muội Không cũng không phải Tam- muội Vô tướng chăng?

Đáp: Diệt trừ các kiết do tập đế- đạo đế đoạn và do Vô nguyện đoạn.

Hỏi: Vô tướng trừ diệt mà không phải Tam- muội Không cũng không phải Tam- muội Vô nguyện chăng?

Đáp: Diệt trừ các kiết do tận đế đoạn và Vô tướng đoạn.

Hỏi: Tam- muội Không và Tam- muội Vô nguyện trừ diệt mà không phải Tam- muội Vô tướng chăng?

Đáp: Diệt trừ các kiết do khổ đế đoạn và Tam- muội Không và Tam- muội Vô nguyện trừ diệt.

Hỏi: Tam- muội Không và Tam- muội Vô tướng trừ diệt mà không phải Tam- muội Vô nguyện chăng?

Đáp: Không trừ diệt.

Hỏi: Tam- muội Vô nguyện và Vô tướng trừ diệt mà không phải Tam- muội Không chăng?

Đáp: Không trừ diệt.

Hỏi: Tam- muội Không, Vô nguyện và Vô tướng trừ diệt chăng?

Đáp: Diệt trừ các kiết, học kiến tích do tư duy trừ diệt.

Hỏi: Có thể có kiết không phải Tam- muội Không, không phải Tam- muội Vô nguyện, không phải Tam- muội Vô tướng trừ diệt mà kiết tự trừ diệt chăng?

Đáp: Diệt trừ các kiết thì người phạm phu trừ diệt.

Hỏi: Thế nào là ý đã nghĩ đến vượt qua thứ tự mà thủ chứng?

Đáp: Vô thường- khổ- không- vô ngã.

Hỏi: Hành ý hệ thuộc cõi nào đã nghĩ đến vượt qua thứ tự mà thủ chứng?

Đáp: Hệ thuộc cõi Dục.

Hỏi: Tận trí nên nói là ý dừng lại nơi thân ấy àm quán thân chăng?

Đáp: Tận trí hoặc là ý dừng lại nơi thân ấy mà quán thân; hoặc là ý dừng lại nơi thống- tâm pháp mà quán pháp. Vô sinh trí cũng như

thế.

Hỏi: Các niềm vui của sơ thiền vô lậu và các khinh na giác ý, các pháp này có gì sai biệt?

Đáp: Không có sai biệt.

Hỏi: Các niềm vui của nhị thiền vô lậu và các khinh an giác ý có gì sai biệt?

Đáp: Không có sai biệt.

Hỏi: Nếu từ Tam-muội khởi thì đó là từ duyên mà khởi chăng?

Đáp: Hoặc Tam-muội khởi mà không phải là duyên.

Thế nào là Tam-muội khởi mà không phải là duyên? Giống như có một người do các ý tưởng mà nghĩ đến nhập sơ thiền, do ý đó mà nghĩ đến muốn nhập nhị thiền, đó gọi là Tam-muội khởi mà không phải là duyên.

Thế nào là duyên khởi mà không phải là Tam-muội? Giống như có một người do các ý tưởng mà nghĩ đến nhập sơ thiền, lúc ấy như định kia mà nghĩ đến tướng thứ hai còn lại, đó gọi là duyên khởi mà không phải là Tam-muội.

Thế nào là Tam-muội khởi duyên? Giống như có một người do các ý tưởng mà nghĩ đến nhập sơ thiền, lúc ấy do ý mà nghĩ đến tướng thứ hai còn lại để nhập nhị thiền, đó gọi là Tam-muội khởi duyên.

Thế nào là không phải Tam-muội khởi cũng không phải là duyên? Giống như có một người do các ý tưởng mà nghĩ đến nhập sơ thiền, lúc ấy như định mà an trú lâu dài, đó gọi là không phải Tam-muội khởi cũng không phải là duyên.

Lại như Đức Thế Tôn nói: Vốn gọi Tam-muội tướng đều là đạt được giáo pháp. Nếu đệ tử của Đức Thế Tôn sinh đến Hữu tướng- vô tướng xứ thì họ sẽ nương dựa vào pháp nào để đạt đến quả A-la-hán?

Đáp: Nương vào định bất dụng vô lậu.

Lại như Tôn giả Ma Ha Mục-kiền-liên nói: Các hiền giả! Tôi tự nhớ lại, đã nhập định bất dụng bên bờ ao Đề hồ ở núi Kỳ-xà-quật, có rất nhiều voi và rồng đưa mũi lên gầm vang mà nghe tiếng.

Tôn giả Ma Ha Mục-kiền-liên đang nhập định mà nghe, hay lúc xuất định mới nghe tiếng gầm rống?

Đáp: Tôn giả Đại Mục-kiền-liên nghe tiếng khi xuất định chứ không phải lúc nhập định.

Hỏi: Các pháp bất định thì tất cả pháp đó là thật sự vô minh nên nói là vô minh chăng?

Đáp: Đúng như vậy. Các pháp bất tịnh thì tất cả pháp đó là thật sự

vô minh nên nói là vô minh.

Hỏi: Có thể thật sự là vô minh nên nói là vô minh, mà đó không phải là bất tịnh chăng?

Đáp: Có, là tà định.

Hỏi: Các pháp định thì tất cả pháp ấy thật sự là minh nên nói là minh chăng?

Đáp: Đúng như vậy. Các pháp thật sự là minh nên nói là minh, tất cả đó là pháp định.

Hỏi: Có thể các pháp định mà đó không phải thật sự là minh nhưng nói là minh chăng?

Đáp: Có, là tà định.

Hỏi: Các pháp bất định thì tất cả pháp ấy không thành tựu giác ý chăng?

Đáp: Đúng như vậy. Các pháp bất định thì tất cả pháp ấy không thành tựu giác ý.

Hỏi: Có thể không thành tựu giác mà đó không phải là bất định chăng?

Đáp: Có, là tà định.

Hỏi: Các pháp định thì tất cả pháp ấy thành tựu giác ý chăng?

Đáp: Đúng như vậy. Các pháp thành tựu giác ý thì tất cả pháp ấy là định.

Hỏi: Có thể pháp định mà pháp ấy không phải là thành tựu giác ý chăng?

Đáp: Có, là tà định.

Hỏi: Nếu thành tựu giác ý thì đó là thành tựu pháp vô lậu chăng?

Đáp: Đúng như vậy. Các pháp thành tựu giác ý thì pháp ấy thành tựu pháp vô lậu.

Hỏi: Có thể có thành tựu pháp vô lậu mà không phải là giác ý chăng?

Đáp: Có, là người phạm phu.

Hỏi: Nếu không thành tựu giác ý thì đó là không thành tựu pháp vô lậu chăng?

Đáp: Không có pháp vô lậu không thành tựu, mà có người phạm phu không thành tựu giác ý.

Hỏi: Nếu được giác ý thì đó là đạt được pháp vô lậu chăng?

Đáp: Đúng như vậy. Nếu đạt được giác ý thì đạt được pháp vô lậu.

Hỏi: Có thể đạt được pháp vô lậu mà không phải là giác ý

chăng?

Đáp: Có người phàm phu.

Hỏi: Nếu rời bỏ giác ý thì đó là rời bỏ pháp vô lậu chăng?

Đáp: Không có rời bỏ pháp vô lậu, không có rời bỏ tất cả giác ý.

Hỏi: Nếu lui sụt giác ý thì đó là lui sụt pháp vô lậu chăng?

Đáp: Không có lui sụt pháp vô lậu, không có lui sụt tất cả giác ý.

Hỏi: Nếu không hết thì đó là các pháp không biết chăng?

Đáp: Đúng như vậy. Các pháp không biết thì pháp đó không biết.

Hỏi: Có thể có pháp không hết mà pháp đó không phải là không biết chăng?

Đáp: Có, các pháp đã biết thì cái biết không đoạn mất hoàn toàn.

Hỏi: Các pháp không còn thì biết pháp ấy chăng?

Đáp: Đúng như vậy. Các pháp không còn thì biết pháp ấy.

Hỏi: Có thể có cái biết biết mà không phải là hết chăng?

Đáp: Có, những cái biết đã biết không phải đoạn mất tất cả cái biết.

Hỏi: Đối với pháp sinh ra này mắt vốn không thấy sắc mà mắt ấy được biện giải là thiên nhãn. Dựa vào những gì để biện giải là thiên nhãn?

Đáp: Giống như có một người tánh tự nhận biết về mạng sống đời trước, tánh vốn có ấy sinh ra ở đời khác thì mắt trông thấy sắc, nhờ vào tánh ấy mà biện giải về thiên nhãn. Tai và tiếng cũng như thế.

Hỏi: Vì lẽ gì mà người phàm phu lui sụt kiến đế tư duy đoạn kiết vẫn được, còn đệ tử của Đức Thế Tôn lại do tư duy mà đoạn vậy?

Đáp: Người phàm phu vốn có thể vận dụng đạo kiến đế đoạn kiết không còn, họ tư duy đoạn rồi lui sụt đối với đạo ấy lại bị kiết ấy trói buộc. Đệ tử của đức Thế Tôn cùng đạo khác mà kiến đế đoạn kiết không còn, dùng tư duy đoạn kiết còn sót lại. Phàm phu vốn có thể vận dụng đạo đế kiến đế đoạn kiết không còn, đối với đạo ấy không lui sụt. Vốn có thể vận dụng đạo tư duy đoạn kiết không còn, mà đối với đạo ấy có lúc lui sụt, có lúc không lui sụt. Đệ tử của Đức Thế Tôn vốn có thể vận dụng kiến đế mà tư duy đoạn kiết không còn, họ tư duy về đạo đoạn kiết không còn mà đạo ấy không lui sụt.

Hỏi: Vì lẽ gì mà lui sụt quả A-la-hán chứ không phải là quả Tu-đà-hoàn?

Đáp: Pháp do kiến đế đoạn không có thay thế, do tư duy đoạn thì có thay thế. Pháp kiến đế tưởng về có tịnh, tưởng về không có tịnh.

Tưởng về có tịnh không thuận với ý đã nghĩ đến và không thuận với tưởng về không có tịnh, lui sụt tưởng đến không có một pháp như ngã, nếu không có ngã này thì bị lui sụt vì các kiến chấp về ngã mà không có ngã.

Hỏi: Vì lẽ gì mà lui sụt quả A- la- hán và Tư- đà- hàm chứ không phải là quả Tu- đà- hoàn?

Đáp: Pháp do kiến đế đoạn không thể thay thế, do tư duy đoạn thì có thể thay thế. Pháp kiến đế tưởng về có tịnh, tưởng về bất tịnh. Pháp ấy không thuận với ý đã nghĩ đến, không thuận với tưởng về bất tịnh, lui sụt tưởng đến không có một pháp nếu không có ngã. Nếu là ngã thì bị lui sụt vì các kiến chấp về ngã và không có ngã.

Hỏi: Lui sụt quả A- la- hán, đạt được các căn- lực- giác- đạo chủng vô lậu, nên nói là vốn được mà được hay vốn không được mà được?

Đáp: Nên nói là vốn được mà được.

Hỏi: lui sụt quả Tư- đà- hàm và quả A- na- hàm, đạt được các căn- lực- giác- đạo chủng vô lậu, nên nói là vốn được mà hay vốn không được mà được.

Đáp: Nên nói là vốn được mà được.

Hỏi: Ẩn mất ở cõi Vô sắc, sinh nơi cõi Dục, duy trì được các âm- nhập- bốn đại, căn thiện- căn bất thiện- căn vô ký, Kiết- phược- sử- cấu- triền, nên nói là vốn đạt được mà được hay vốn không đạt được mà được?

Đáp: Điều thiện nếu ô nhiễm thì nên nói là vốn đạt được mà được, báo nên nói là vốn không đạt được mà được.

Hỏi: Ẩn mất ở cõi Vô sắc, sinh nơi cõi Sắc, duy trì được các âm- nhập- bốn đại, căn thiện- căn bất thiện- căn vô ký, Kiết- phược- sử- cấu- triền, nên nói là vốn đạt được mà được, hay vốn không đạt được mà được?

Đáp: Việc thiện, nếu ô nhiễm, thì nên nói vốn đạt được mà được, báo nên nói vốn không đạt được mà được.

Hỏi: Ẩn mất ở cõi Sắc, sinh nơi cõi Dục, duy trì được các âm- nhập- bốn đại, căn thiện- căn bất thiện- căn vô ký, Kiết- phược- sử- cấu- triền, nên nói là vốn đạt được mà được hay vốn không đạt được mà được?

Đáp: Điều thiện nếu ô nhiễm thì nên nói là vốn đạt được mà được, báo nên nói là vốn không đạt được mà được.

Hỏi: Nếu dựa vào sơ thiền, thì tu trì thân tức chứng thông suốt tu đạo, lúc ấy ngang bậc nào và có thể đến bao nhiêu chỗ?

Đáp: Đến cõi Phạm thiên.

Hỏi: Nếu dựa vào sơ thiên, thì trí nghe tiếng thấu suốt chứng thần thông tu đạo, lúc ấy có thể ngang bậc nào và hệ thuộc vào đâu?

Đáp: Hệ thuộc trên cõi Phạm thiên.

Hỏi: Nếu dựa vào sơ thiên, dùng trí biết tâm người khác chứng thần thông tu đạo, lúc ấy có thể ngang bậc nào và hệ thuộc vào tâm mà biết tâm- tâm pháp của người khác?

Đáp: Hệ thuộc trên cõi Phạm thiên.

Hỏi: Nếu dựa vào sơ thiên, trí tự biết túc mạng chứng thần thông tu đạo, lúc ấy có thể ngang bậc nào hệ thuộc vào đâu mà tự biết túc mạng?

Đáp: Hệ thuộc trên cõi Phạm thiên.

Hỏi: Nếu dựa vào sơ thiên, trí nhãn chứng thần thông tu đạo, lúc ấy có thể ngang bậc nào và hệ thuộc vào đâu mà mắt thấy sắc?

Đáp: Hệ thuộc trên cõi Phạm thiên. Nhị thiên hệ thuộc cõi Quang âm, Tam thiên hệ thuộc cõi Biến tịnh, Tứ thiên hệ thuộc cõi Quả thật.

Hỏi: Nếu ý tư duy về khổ- khổ đạt đến quả A-la-hán, thì lúc ấy hành hệ thuộc vào đâu mà ý tư duy về khổ- khổ đạt đến quả A- la- hán?

Đáp: Hệ thuộc cõi Vô sắc. Tập cũng như thế.

Hỏi: Nếu ý tư duy về tận- tận đạt đến quả A- la- hán, thì lúc ấy hành hệ thuộc vào đâu mà ý tư duy về tận- tận đạt đến quả A-la-hán?

Đáp: Hoặc hệ thuộc cõi Dục, hoặc hệ thuộc cõi Sắc, hoặc hệ thuộc cõi Vô sắc.

Hỏi: Nếu ý tư duy về đạo- đạo đạt đến quả A- la- hán, thì lúc ấy hành hệ thuộc vào đâu mà ý tư duy về đạo- đạo đạt đến quả A-la- hán?

Đáp: Hoặc hệ thuộc cõi Dục, hoặc hệ thuộc cõi Sắc, hoặc hệ thuộc cõi Vô sắc.

